

Số: 136/2024/QĐST-HNGĐ

Cần Giờ, ngày 23 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 171/2024/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Ông **Trần Thanh A**, sinh năm: 1996.

Địa chỉ: **Ấp D, xã A, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh**.

- Bị đơn: Bà **Thạch Thị Mỹ N**, sinh năm: 1995.

Địa chỉ: **Ấp D, xã A, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh**.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông **Trần Thanh A** và bà **Thạch Thị Mỹ N** thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 73 ngày 12/7/2016 của Ủy ban nhân dân xã A, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông **Trần Thanh A** và bà **Thạch Thị Mỹ N** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung là **Trần Thị Tường Q**, sinh ngày 11/11/2016. Sau khi ly hôn, bà **Thạch Thị Mỹ N** sẽ là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung cho đến khi con đủ 18 tuổi.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Ông **Trần Thanh A** có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi có yêu cầu của cha, mẹ, người thân thích, cơ quan quản lý nhà nước về gia đình và trẻ em hoặc Hội liên hiệp phụ nữ, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Không có tài sản chung.

- Về nợ chung: Không có nợ chung.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng ông **Trần Thanh A** tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số **BLTU/23P/0034780** ngày 20 tháng 6 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông **Trần Thanh A** được hoàn trả lại số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Cần Giờ;
- Chi cục THADS huyện Cần Giờ;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Dương Hồng Khanh**